

Số: 2032/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 22 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3277/QĐ-BGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3610/TTr-SGDĐT ngày 15 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (*chi tiết tại phụ lục I kèm theo*).

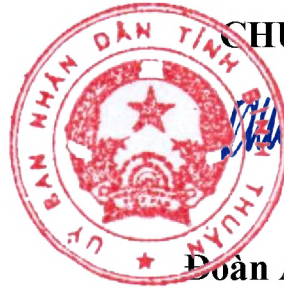
2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*chi tiết tại phụ lục II kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Châu



CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ VÀ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2032 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (13 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (10 TTHC)								
Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (10 TTHC)								
1	3.000299	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao.	10 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	3.000300	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

		trường).	ngiht giải thể trường.	tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.				
3	3.000301	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật.	10 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
4	3.000304	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật.	15 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
5	3.000305	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường).	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

6	3.000306	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.	10 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
7	3.000297	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục.	10 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
8	3.000298	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo.	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

			trường.					
9	3.000302	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục.	10 ngày làm việc và 20 ngày.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo. 	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
10	3.000303	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Giáo dục và Đào tạo. 	Toàn trình	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (03 TTHC)

1. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (02 TTHC)

1	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng.	10 ngày làm việc và 10 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC huyện. - Cơ quan giải quyết: UBND cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Một phần	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm).	10 ngày làm việc và 15 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC huyện. - Cơ quan giải quyết: UBND cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo.	Một phần	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
2. Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (01 TTHC)								
3	3.000309	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo	10 ngày làm việc và 20 ngày.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm HCC huyện. - Cơ quan giải quyết: UBND cấp huyện.	Một phần	Có	Không	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

		dục thường xuyên cấp trung học cơ sở.						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN (16 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Số hiệu VBQPPL quy định	Cơ quan có thẩm quyền
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG CẤP TỈNH (06 TTHC)					
Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (06 TTHC)					
1	1.004999	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên.	<p>1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong	Chủ tịch UBND tỉnh

			<p>sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường.</p> <p>b) Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc sáp nhập, chia, tách trường; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trường và nêu rõ lý do.</p> <p>d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường trung học phổ thông chuyên được thành lập sau khi sáp nhập, chia, tách hoạt động giáo dục.</p>	lĩnh vực giáo dục.	
2	1.004991	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường).	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và	Chủ tịch UBND tỉnh

				hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	
3	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục.	<p>1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường trung học phổ thông chuyên.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế tại trường trong trường hợp hồ sơ hợp lệ.</p> <p>b) Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan tổ chức thẩm định thực tế các điều kiện để trường trung học phổ thông chuyên được hoạt động giáo dục; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 72 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường hoạt động giáo dục; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho trường và nêu rõ lý do.</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
4	1.004988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

				quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	tạo
5	1.005061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	<p>15 ngày và 05 ngày làm việc, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 116 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học và nêu rõ lý do.</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
6	2.001987	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG CẤP HUYỆN (07 TTHC)

1. Lĩnh vực giáo dục mầm non (03 TTHC)

1	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non,	1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Phòng Giáo dục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP	Trưởng Phòng Giáo
---	----------	---	---	-----------------------------	-------------------

		nhà trẻ hoạt động giáo dục.	<p>và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 15 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế tại trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ trong trường hợp hồ sơ hợp lệ.</p> <p>b) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan tổ chức thẩm định thực tế các điều kiện để trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ được hoạt động giáo dục theo quy định; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 5 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ và nêu rõ lý do.</p>	ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	dục và Đào tạo
2	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường mầm non.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong	Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo

				lĩnh vực giáo dục.	
3	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.	<p>1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 10 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định.</p> <p>b) Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trường và nêu rõ lý do.</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo

			d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ được thành lập sau khi sáp nhập, chia, tách hoạt động giáo dục.		
2. Lĩnh vực giáo dục tiểu học (04 TTHC)					
4	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục.	<p>1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường tiểu học.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế tại trường trong trường hợp hồ sơ hợp lệ.</p> <p>b) Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan tổ chức thẩm định thực tế các điều kiện để trường tiểu học được hoạt động giáo dục; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 17 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho trường tiểu học và nêu rõ lý do.</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo

5	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo của trường tiểu học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo
6	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học.	<p>1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể:</p> <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường tiểu học.</p> <p>b) Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường tiểu học; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết</p>	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện

			<p>định việc sáp nhập, chia, tách trường tiểu học; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do.</p> <p>d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định sáp nhập, chia, tách trường tiểu học, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường tiểu học được thành lập sau khi sáp nhập, chia, tách hoạt động giáo dục.</p>		
7	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học).	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường tiểu học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ (35 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Số hiệu VBQPPL quy định	Cơ quan có thẩm quyền
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP TỈNH (20 TTHC)					
1. Lĩnh vực giáo dục trung học (05 TTHC)					

1	1.006388	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.005070	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông.	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh
3	1.006389	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông).	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh
4	1.005074	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục.	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
5	1.005067	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại.	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

2. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (12 TTHC)

6	1.005065	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
7	1.005062	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại.	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
8	1.000744	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
9	1.005057	Giải thể trung tâm giáo dục.	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
10	1.005466	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

11	1.005359	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại.	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
12	1.004712	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
13	2.001805	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập).	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
14	1.005053	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
15	1.005025	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại.	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

16	1.005043	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
17	1.005036	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học).	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo
3. Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (03 TTHC)					
18	1.005015	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh
19	1.005017	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND tỉnh
20	2.001985	Điều chỉnh bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP HUYỆN (10 TTHC)					
1. Lĩnh vực giáo dục mầm non (02 TTHC)					
1	1.004494	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
2	1.005415	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
2. Lĩnh vực giáo dục tiểu học (01 TTHC)					
3	1.004555	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
3. Lĩnh vực giáo dục trung học (05 TTHC)					
4	1.004442	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh	Chủ tịch UBND cấp huyện

			học cơ sở.	vực giáo dục.	
5	1.004444	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
6	1.004475	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại.	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
7	2.001809	Sáp nhập chia, tách trường trung học cơ sở.	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện
8	2.001818	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường).	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện

4. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (02 TTHC)

9	1.004439	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện; Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo
10	1.004440	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp huyện; Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ CẤP XÃ (05 TTHC)

Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (05 TTHC)

1	1.004492	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp xã
2	1.004443	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại.	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp xã
3	1.004485	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp xã

				vực giáo dục.	
4	2.001810	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp xã
5	1.004441	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp xã

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN (19 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Số hiệu VBQPPL quy định	Cơ quan có thẩm quyền
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ CẤP TỈNH (14 TTHC)				
1. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (08 TTHC)				

1	1.005069	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thực.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
2	1.005073	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
3	2.001988	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
4	1.005088	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thực.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
5	1.005087	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
6	1.005082	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	1.005354	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ	Sở Giáo dục và Đào tạo

		đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	
8	2.001989	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
2. Lĩnh vực giáo dục dân tộc (04 TTHC)				
9	1.005084	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Chủ tịch UBND cấp tỉnh
10	1.005079	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
11	1.005076	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường) (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp tỉnh
12	1.005081	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
3. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (01 TTHC)				

13	1.005049	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
4. Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (01 TTHC)				
14	1.005195	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ CẤP HUYỆN (05 TTHC)				
1	1.004496	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp huyện
2	1.004545	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp huyện
3	2.001839	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp huyện
4	2.001837	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú (*).	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt	UBND cấp huyện

			động trong lĩnh vực giáo dục.	
5	2.001824	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú.	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	UBND cấp huyện

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Kèm theo Quyết định số 2 0 3 2 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)

I. Thủ tục hành chính mới ban hành: Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác

1. Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã số TTHC: 3.000299)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức (CCVC) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (quầy Sở GDĐT)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	0,5 ngày
Bước 3	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	01 ngày
Bước 4	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	20 ngày
Bước 5	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	1,5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành Quyết định.	1,5 ngày
Bước 7	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (quầy Sở GDĐT).	0,5 ngày

Bước 8	CCVC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và Sở GDĐT.	Trong giờ hành chính
Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện thủ tục cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao được thành lập sau khi sáp nhập, chia tách hoạt động giáo dục			05 ngày
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày			

2. Thủ tục giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (*Mã số TTHC: 3.000300*)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức (CCVC) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (<i>quyây Sở GDĐT</i>)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	0,5 ngày
Bước 3	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	01 ngày
Bước 4	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	15 ngày
Bước 5	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	1,5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành Quyết định.	1,5 ngày

Bước 7	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>).	0,5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Trong giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày			

3. Thủ tục thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (*Mã số TTHC: 3.000301*)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức (CCVC) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	02 giờ
Bước 3	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	02 giờ
Bước 4	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành văn bản.	01 ngày

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>).	0,5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Sở GDĐT (phòng TCCB&QLCLGD) để xử lý.	0,5 ngày
Bước 9	Lãnh đạo phòng TCCB và QLCLGD	Tiếp nhận hồ sơ và phân công cho chuyên viên thực hiện.	0,5 ngày
Bước 10	CV phòng TCCB và QLCLGD	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản và trình lãnh đạo phòng.	17 ngày
Bước 11	Lãnh đạo phòng TCCB và QLCLGD	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản và trình lãnh đạo Sở.	0,5 ngày
Bước 12	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt tờ trình UBND tỉnh xem xét ra Quyết định.	01 ngày
Bước 13	Văn thư Văn phòng Sở GDĐT	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0,5 ngày
Bước 14	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	02 giờ
Bước 15	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	02 giờ
Bước 16	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	02 ngày
Bước 17	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	01 ngày
Bước 18	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành văn bản.	01 ngày
Bước 19	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>).	0,5 ngày

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 20	CCVC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Trong giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày			

4. Thủ tục sáp nhập, chia tách trường dành cho người khuyết tật (*Mã số TTHC: 3.000304*)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức (CCVC) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	02 giờ
Bước 3	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	02 giờ
Bước 4	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	02 ngày
Bước 5	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành văn bản.	01 ngày

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 7	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>).	0,5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Sở GDĐT (phòng TCCB&QLCLGD) để xử lý.	0,5 ngày
Bước 9	Lãnh đạo phòng TCCB và QLCLGD	Tiếp nhận hồ sơ và phân công cho chuyên viên thực hiện.	0,5 ngày
Bước 10	CV phòng TCCB và QLCLGD	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản và trình lãnh đạo phòng.	17 ngày
Bước 11	Lãnh đạo phòng TCCB và QLCLGD	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản và trình lãnh đạo Sở.	0,5 ngày
Bước 12	Lãnh đạo Sở	Xem xét, ký duyệt tờ trình UBND tỉnh xem xét ra Quyết định.	01 ngày
Bước 13	Văn thư Văn phòng Sở GDĐT	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0,5 ngày
Bước 14	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	02 giờ
Bước 15	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	02 giờ
Bước 16	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	02 ngày
Bước 17	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	01 ngày
Bước 18	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành Quyết định.	01 ngày
Bước 19	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (<i>quầy Sở GDĐT</i>).	0,5 ngày

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 20	CCVC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và Sở GDĐT	Trong giờ hành chính
Sở GDĐT thực hiện thủ tục cho phép trường được thành lập sau khi sáp nhập, chia tách hoạt động giáo dục.			05 ngày
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 35 ngày			

5. Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã số TTHC: 3.000305)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức (CCVC) tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (quầy Sở GDĐT)	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh.	0,5 ngày
Bước 3	CCVC tiếp nhận và trả kết quả của VP. UBND tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	01 ngày
Bước 4	Chuyên viên VP.UBND tỉnh	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định trình lãnh đạo VP. UBND tỉnh.	15 ngày
Bước 5	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, duyệt nội dung dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo UBND tỉnh.	1,5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký ban hành Quyết định.	1,5 ngày
Bước 7	Văn thư VP. UBND tỉnh	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh (quầy Sở GDĐT).	0,5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Trong giờ hành chính

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày

6. Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (*Mã số TTHC: 3.000306*)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ.	Trong giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC phải nêu rõ lý do.	
		Chuyển hồ sơ cho UBND tỉnh.	0.5 ngày
Bước 2	UBND tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên) xử lý.	4.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên	Tiếp nhận hồ sơ và phân công cho chuyên viên thực hiện	0.5 ngày
Bước 4	Chuyên viên Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng.	03 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục	Trình Lãnh đạo Sở ký ban hành Quyết định thành lập Đoàn thẩm định.	0.5 ngày

	chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên		
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	01 ngày
Bước 7	Chuyên viên Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên	Chuyển văn thư ký, đóng dấu, chuyển hồ sơ cho Đoàn thẩm định.	12 ngày
		Nhận hồ sơ và báo cáo của đoàn thẩm định	
Bước 8	Chuyên viên Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục	Tham mưu lãnh đạo phòng Báo cáo thẩm định, Tờ trình và dự thảo quyết định hoặc văn bản phúc đáp trình UBND.	02 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Phòng Giáo dục trung học và Giáo dục chuyên nghiệp – Giáo dục thường xuyên	Trình lãnh đạo Sở ký Tờ trình.	01 ngày
Bước 10	UBND tỉnh	Ban hành văn bản phúc đáp hoặc quyết định.	05 ngày
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày			